TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15 – 8 – 2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Âu Cần Đông

Bà Trịnh Thị Trúc Linh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Bích Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hoài H (H1), sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Nh, xã N, huyện Ph, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: ấp M, xã T, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực 4, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Lê Thị Hoài H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2013 chị Lê Thị Hoài H và anh Nguyễn Văn B tự nguyện tổ chức lễ cưới, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân

dân xã Nh, huyện Ph, thành phố Cần Thơ vào ngày 03/4/2013, hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc, đến tháng 8/2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, do anh B thường xuyên tham gia chơi cờ bạc, không chăm lo cho vợ con nên từ đó vợ chồng thường bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn điểm chung, mâu thuẫn trầm trọng nên anh chị đã ly thân từ đó cho đến nay.

Về con chung: Chị H và anh B có 02 con chung, cháu tên Nguyễn Lê Diệu Tr (Giới tính: Nữ) sinh ngày 04/11/2013 và cháu Nguyễn Phú H1 (Giới tính: Nam) sinh ngày 27/6/2018, các cháu hiện đang sống chung với anh B.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn B, con chung chị H đồng ý để anh B nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Diệu Tr và cháu Nguyễn Phú H1. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của anh Nguyễn Văn B trình bày: Nay chị Lê Thị Hoài H yêu cầu ly hôn thì anh B cũng đồng ý, con chung anh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Diệu Tr và cháu Nguyễn Phú H1, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nH yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị Hoài H được ly hôn với bị đơn Nguyễn Văn B. Về con chung giao cháu Nguyễn Lê Diệu Tr và cháu Nguyễn Phú H1 cho anh Nguyễn Văn B nuôi dưỡng. Anh B chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho chị H không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

Về án phí: Buộc đương sự phải chịu theo quy định.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nH định như sau:

[1] Về thủ tục:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Nguyễn Văn B có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn Nguyễn Văn B.

[1.2] Về quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn", căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của chị Lê Thị Hoài H tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định chị Lê Thị Hoài H và anh Nguyễn Văn B đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nh, huyện Ph, thành phố Cần Thơ và ngày 03/4/2013, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Hoài H, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc và có con chung, đến tháng 8/2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, do anh B thường xuyên tham gia chơi cờ bạc, không chăm lo cho vợ con nên từ đó vợ chồng thường bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn điểm chung, mâu thuẫn trầm trọng nên anh chị đã ly thân từ đó cho đến nay. Tại phiên tòa, chị Lê Thị Hoài H cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn B. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của chị Lê Thị Hoài H và anh Nguyễn Văn B là trầm trọng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 *"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được".* Vì vậy, chị Lê Thị Hoài H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn B là hoàn toàn có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nH.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh B có 02 con chung, tên Nguyễn Lê Diệu Tr (Giới tính: Nữ) sinh ngày 04/11/2013 và Nguyễn Phú H (Giới tính:

Nam) sinh ngày 27/6/2018, các cháu hiện đang sống chung với anh B. Tại bản tự khai của anh B thì khi ly hôn anh B yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Diệu Tr và cháu Nguyễn Phú H1. Cháu Nguyễn Lê Diệu Tr có lời khai sau khi cha mẹ ly hôn cháu Trân có nguyện vọng được sống chung với cha (anh Nguyễn Văn B); đối với cháu Nguyễn Phú H1 chưa đủ 07 tuổi nên Tòa án chưa ghi nhận được ý kiến của cháu Nguyễn Phú H1 nhưng hiện tại cháu Nguyễn Phú H1 đang sống chung với anh Nguyễn Văn B. Tại phiên tòa, chị Lê Thị Hoài H cũng đồng ý để anh B tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Diệu Tr và cháu Nguyễn Phú H1. Do đó, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu Nguyễn Lê Diệu Tr và cháu Nguyễn Phú H1, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn Lê Diệu Tr và cháu Nguyễn Phú H1 cho anh Nguyễn Văn B tiếp tục nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng: Anh B chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Chị Lê Thị Hoài H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

[4] Từ những nH định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nH.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn Lê Thị Hoài H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hoài H được ly hôn với anh Nguyễn Văn B.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Diệu Tr (Giới tính: Nữ) sinh ngày 04/11/2013 và cháu Nguyễn Phú H1 (Giới tính: Nam) sinh ngày 27/6/2018 cho anh Nguyễn Văn B tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh B chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Lê Thị Hoài H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Chị H được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo lai thu số 0004274, lập ngày 02 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nH được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nH:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Lil